

Kh¹a h c :	L p h c : L36COT1	N¹m h c : 2012-2013	ñ VHT : 2 (30,0,0,0,0,0)
H ñT :	H c ph n : 122L067100901 - X ² c su t th ng k ²	H c km : HK02	

STT	Mí S	L P SV	H Vĩ TểN	NGÀY SINH	ẵI M THĩ NH PH N						TBC	QUY TS: 30.00%	ẵI M THI	QUY TS : 70.00%	ẵI M TK	GHI CHÚ	
					L1	L2	L3	L4	L5	L6							
1	3610401105	L36COT1	Lẻ ẵ C	B O	15/11/1990				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
2	3610401104	L36COT1	NG Y NG C	KHANH	20/02/1989				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
3	3610401079	L36COT1	Lẻ ẵ ẵ NG	KHOA	10/10/1988				2.0			2.0	0.6	0.0	0.0	0.6	
4	3610401040	L36COT1	H S	M NH	09/09/1989				4.0			4.0	1.2	6.0	4.2	5.4	
5	3610401135	L36COT1	PH M XUĆN	NGẶN	18/08/1988				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
6	3610401014	L36COT1	Lẻ TR NG	NGHẶ	16/11/1993				4.0			4.0	1.2	3.0	2.1	3.3	
7	3610401095	L36COT1	H VẶ	PHONG	06/12/1989				3.0			3.0	0.9	0.0	0.0	0.9	
8	3610401150	L36COT1	NGUY N VINH	QUANG	21/08/1986				3.0			3.0	0.9	0.0	0.0	0.9	
9	3610401154	L36COT1	H H U	TU N	12/04/1987				2.0			2.0	0.6	3.0	2.1	2.7	
10	3610401142	L36COT1	NGUY N BĆ	TH NG	15/07/1991				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
11	3610401026	L36COT1	NGUY N THANH	TR N G	12/11/1990				3.0			3.0	0.9	5.0	3.5	4.4	

Tổng số : 11 học sinh sinh viên

Tp.HCM, ngày / /

Tr ng Khoa

$$G_i'' \propto V_i^2 n B \quad M \gg n$$

Giáo Khoa